

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 4353/2001/QĐ-
BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 29/6/2001;

Căn cứ Nghị định 22/CP ngày 22/3/1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục đường bộ VN, Vụ trưởng Vụ Pháp chế - vận tải và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Lao động,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Qui chế quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2002 và thay thế cho:

- Thông tư 257/TT/TCCB-LĐ ngày 17/10/1995 của Bộ Giao thông vận tải.
- Quyết định 2597/1998/QĐ-BGTVT ngày 19/10/1998 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3. Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ TCCB-LĐ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế - vận tải, Cục trưởng Cục đường bộ VN, Giám đốc Sở GTVT, GTCC và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

	Trần Doãn Thọ (Đã ký)
--	---------------------------------

QUY CHẾ

QUẢN LÝ ĐÀO TẠO LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4353/2001/QĐ-GTVT ngày 18 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Bản Quy chế này quy định về quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ (sau đây viết tắt là ĐTLX) áp dụng thống nhất đối với các cơ quan quản lý công tác ĐTLX và các Cơ sở ĐTLX trong phạm vi cả nước.

Quy chế này không áp dụng đối với công tác ĐTLX của ngành Công an và Quân đội làm nhiệm vụ an ninh, quốc phòng.

Chương 2

CƠ SỞ ĐÀO TẠO LÁI XE

Điều 2. Cơ sở đào tạo lái xe

Cơ sở đào tạo lái xe là cơ sở dạy nghề do cơ quan có thẩm quyền thành lập, có chức năng đào tạo lái xe, có đủ các điều kiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT).

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở ĐTLX

- Tổ chức tuyển sinh theo hạng Giấy phép lái xe (GPLX) được phép đào tạo và bảo đảm các điều kiện quy định.
- Tổ chức đào tạo mới và bổ túc chuyển Hạng GPLX theo lưu lượng, thời hạn, địa điểm và hạng GPLX quy định trong Giấy phép.
- Tổ chức các khoá đào tạo mới và bổ túc chuyển Hạng GPLX theo chương trình, giáo trình do Bộ GTVT ban hành.
- Cấp Chứng chỉ tốt nghiệp cho học viên và lưu giữ hồ sơ, tài liệu liên quan khoá đào tạo theo quy chế quản lý dạy nghề của Nhà nước và các quy định của Bộ Giao thông vận tải về ĐTLX.

5. Được thu và sử dụng học phí ĐTLX theo quy định hiện hành.
6. Duy trì và thường xuyên chú trọng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập của cơ sở để nâng cao chất lượng ĐTLX.
7. Thực hiện đăng ký sát hạch và đề nghị tổ chức kỳ sát hạch theo quy định của cơ quan Sát hạch cấp giấy phép lái xe (SHCGPLX).

Điều 4. Tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở ĐTLX

1. Phòng học:

a. Phòng học phải có diện tích tối thiểu là 50m² cho lớp học từ 30 đến 35 học sinh; Đủ tiêu chuẩn về không gian, ánh sáng; Xa tiếng ồn; Có nơi làm việc của giáo viên với các trang thiết bị kỹ thuật, đồ dùng dạy học cần thiết.

b. Cơ sở ĐTLX phải có các phòng học chuyên môn phù hợp phạm vi đào tạo như sau:

- Phòng học Luật giao thông đường bộ:

Có thiết bị tin học, có hệ thống biển báo hiệu đường bộ, sa hình, sa bàn dạy các định hướng giao thông.

- Phòng học cấu tạo ô tô:

Có hình vẽ và mô hình; Có các tổng thành: máy, gầm, điện và các cụm chi tiết của ô tô.

- Phòng học kỹ thuật lái xe:

Có thiết bị và đồ dùng dạy học để giảng dạy các động tác lái xe cơ bản như: Ca bin điện tử, ô tô để tập số nguội, số nóng; Có thiết bị, phương tiện nghe nhìn như mô hình, băng đĩa hình, đèn chiếu... phục vụ giảng dạy.

- Phòng học nghiệp vụ vận tải:

Có các bảng, biểu phục vụ giảng dạy các nghiệp vụ chuyên môn về vận tải hàng hoá, hành khách.

2. Tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý ĐTLX:

- Đủ giáo trình giảng dạy lái xe theo hạng xe được phép đào tạo do Bộ Giao thông vận tải ban hành.